

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 06/2022
KHOA CƠ KHÍ

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2022	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			27	2A1 + 4A2 + 7A3 + 14A4
1	Chung Trần Thế Vinh	01012003	A1	A1	
2	Trần Đình Khải	01012008	A2	A4	GV tranh thủ thời gian để học kinh nghiệm tổ chức Hội thảo tại trường của khoa Động lực. TT HĐĐĐ thống nhất xếp loại A4 và nhắc nhở GV thực hiện đúng quy định.
3	Vũ Quang Khải	01012007	A2	A3	
4	Vũ Đức Pháp	01012013	A2	A2	TT HĐĐĐ thống nhất xếp loại A2
5	Bùi Anh Tuấn	01012023	A1	A1	
6	Dương Minh Chung	01012014	A2	A3	
7	Đỗ Thị Phương Khanh	01012005	A2	A3	
8	Trương Thị Phương Hồng	01012006	A4	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị
9	Phan Văn Thành	01012004	A4	A4	
10	Phan Thị Xuân Trang	01012012	A4	A4	
11	Lư Thị Yến Vũ	01012016	A4	A4	
12	Nguyễn Thanh Vũ	01012015	A4	A4	
13	Nguyễn Tiến Dũng	01012019	A4	A3	Thống nhất đề nghị của đơn vị
14	Nguyễn Thành Long	01012018	A4	A4	
15	Nguyễn Ngọc Quỳnh	01012017	A4	A4	GV báo Lãnh đạo khoa và cho lớp nghỉ trễ 10 phút so với giờ dạy, theo quy định xếp loại B1. Tuy nhiên, do GV bị tai nạn xe và đã chủ động báo sự việc. TT HĐĐĐ thống nhất xếp loại A4
16	Nguyễn Duy Hải	01012022	A4	A4	
17	Trần Minh Thông	01012020	A4	A3	Thống nhất đề nghị của đơn vị
18	Trần Thị Hương	01012021	A4	A4	
19	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	01012011	A4	A4	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2022	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
20	Võ Minh Quang	01017002	A4	A4	
21	Dương Thị Hồng	01012028	A2	A3	
22	Nguyễn Thanh Giang	01012032	A2	A4	
23	Nguyễn Hồng Phúc	01025017	A4	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị
24	Nguyễn Văn Sơn	01006004	A3	A4	
25	Nguyễn Khắc Huy	01013068	A2	A2	TT HĐ thống nhất xếp loại A2
26	Võ Hoài Sơn	01012048	A3	A3	
27	Nguyễn Thị Xuân Chinh	01012049	A4	A4	

Tổng số nhân sự:	27
Xếp loại A1:	2
Xếp loại A2:	4
Xếp loại A3:	7
Xếp loại A4:	14

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2022

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lưu Hoàng Hải Yên



Lâm Viết Dũng